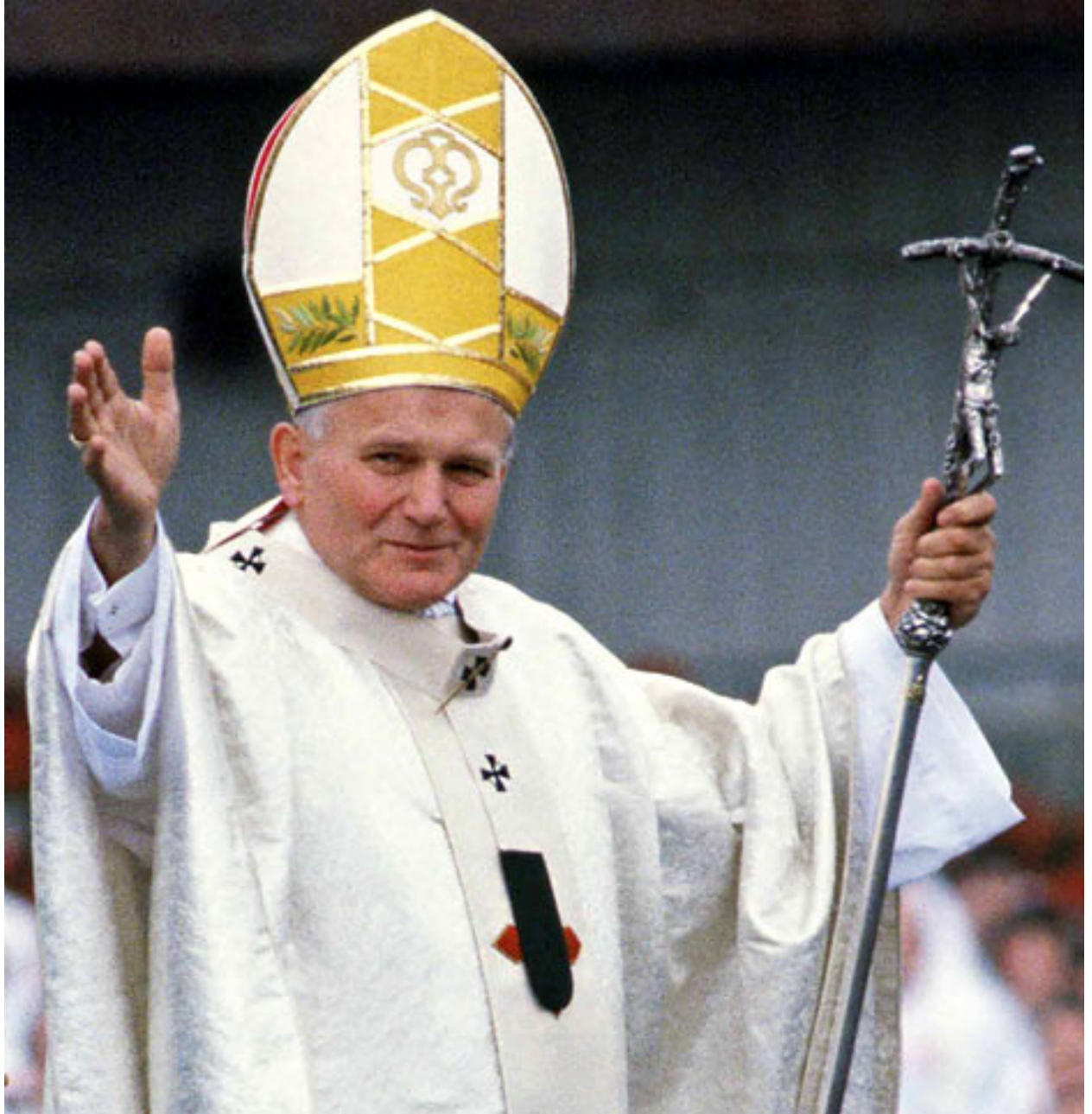


Càng gần đến ngày ngài được tôn phong lên hàng Á Thánh, Đức Gioan Phaolô II càng được quần chúng nhắc đến với một tình cảm nồng hậu,



nhất là quần chúng Ba Lan, đang hào hứng chào ngài. Ngày 17 vừa qua, linh mục Mariusz Frukacz, chủ bút tuần báo Công Giáo Niedziela của Tổng Giáo Phận Czestochowa, Ba Lan, có dành cho Zenit một cuộc phỏng vấn, trong đó ngài cho hay: đối với dân tộc Ba Lan, tổng thống như Đức Gioan Phaolô II là tổng thống mà con người đã đem lại cho dân tộc “buổi khởi đầu của mùa xuân tội do”. Vì vậy trước Giáo Hoàng Đức u Tiên Ngai Slav đã đem “ánh sáng Ba Lan soi sáng cho các thay đổi vĩ đại tại Ba Lan và toàn bộ Âu Châu” và cách riêng, đã đem lại cho “dân tộc Ba

Lan sống mênh tâm linh và tinh thần để tôi kháng chiến chống bắt công tiếm qua chiến thắng sống ác bằng sống thiện”.

Theo Cha Frukacz, năm 1978, khi Đức Hồng Y Karol Wojtyla được bầu làm giáo hoàng với tên hiệu Gioan Phaolô II, thì Ba Lan đang quặn quặn dưới ách thống trị của chế độ cộng sản. Bởi thế, vì chế độ này có một tầm quan trọng hết sức lớn lao, không phải chỉ riêng đối với Ba Lan, mà còn đối với cả khối Trung và Đông Âu nữa. Dân chúng Ba Lan và dân chúng các nước khác không những cảm thấy niềm vui mà còn tinh thần thoải mái. Đức Gioan Phaolô II mang theo ngài lòng trung tín đối với Tin Mừng và lòng can đảm đối với niềm tin vào sự thật. Theo cha, câu “đồng sống, hãy mở rộng cửa cho Chúa Kitô” của ngài đã bắt đèn xanh cho các thay đổi có tính thời đại tại Ba Lan và khắp Âu Châu. Vì chế độ ngài làm giáo hoàng quốc đã khởi đầu một mùa xuân cho thế giới. Ngài đã bắt đèn xanh cho cuộc cách mạng tâm linh và tinh thần tại Ba Lan và các nước khác tại Trung và Đông Âu.

Được hỏi phải chăng vì Wojtyla làm giáo hoàng mà Liên Xô không dám xâm lăng Ba Lan, Cha Frukacz cho hay: đối với câu hỏi này, ta không thể trả lời một cách đơn giản được. Hiện nay, ta không biết hết các tài liệu của chế độ cộng sản, càng biết ít hơn về thời kỳ Tổng thống Wojciech Jaruzelski thiêu quân luật khi các quy định dân số bắt buộc và các nhà tranh đấu của Phong Trào Đoàn Kết bắt đầu và bắt đầu cầm tù. Theo Cha, một sự sống gia đình đúng khi họ vượt rộng những gì Nga không xâm lăng Ba Lan vì họ không muốn lập lại hoàn cảnh năm 1968 lúc họ xâm lăng Tiệp Khắc. Tổng thống Wojciech Jaruzelski chỉ trở về rộng vào ngày 13 tháng 12 năm 1981, ông ta phải thiêu quân luật tại Ba Lan, vì nếu không những gì Nga chắc chắn sẽ xâm lăng Ba Lan. Ngày nay, ta biết rằng đối với ông ta tuyên bố lúc đó không đúng sự thật. Tuy nhiên đối với một số tài liệu cũng như dựa vào một số nhân chứng, các sự kiện tại Ba Lan cho rằng chế độ cộng sản, nhất là Leonid Brezhnev, từng bí mật Đồng Cộng Sản Liên Xô, muốn Tổng thống General Jaruzelski và chế độ cộng sản tại Ba Lan phải giữ quy định về “Đoàn Kết” bằng chính các lực lượng của mình. Ngày nay, ta cũng biết rằng sự thật trong thời kỳ thiêu quân luật tại Ba Lan, Đức Gioan Phaolô II có các tiếp xúc ngoại giao gần gũi với từng thống Hoa Kỳ, Ronald Reagan, và ngài từng viết một lá thư cho Leonid Brezhnev để thuyết phục ông ta đừng xâm lăng Ba Lan. Dù thế nào, ta vẫn không thể quy kết một cách đầy đủ và chính xác rằng những gì Nga không xâm lăng Ba Lan là vì Đức Hồng Y Wojtyla được bầu làm giáo hoàng.

Về lý do tại sao chế độ nghĩa quân xã hội chủ nghĩa cộng sản được không thành công trong việc tách rời Ba Lan ra khỏi gốc rễ Kitô Giáo và tiêu diệt đức tin Công Giáo của họ, Cha Frukacz cho rằng ngu ngốc nhất là khoát lỗi cho chế độ đức tin Công Giáo chính là vì các gia đình Ba Lan đã luôn luôn tôn kính và lưu truyền cho con cái họ gia tài thiêng liêng của các thế hệ đi trước. Trong suốt thời Quê Xả và sau đó thời Cộng Sản, trong các gia đình Ba Lan, người ta thấy mối liên hệ của đức tin với văn hóa Kitô Giáo và văn hóa quốc gia luôn luôn sống động và mạnh mẽ. Đối với dân tộc Ba Lan, đức tin luôn nối kết với lòng yêu nước chân chính nghĩa là yêu Chúa và yêu quê hương. Cha cũng nghĩ rằng các phong trào và hiệp hội Kitô Giáo đóng một vai trò rất lớn

trong việc duy trì giáo r Kitô Giáo trong xã hội Ba Lan, như Phong Trào Đ i S ng Và Ánh Sáng của Tôi Tôi Chúa là Cha Franciszek Blachnicki. Các câu lạc bộ Công Giáo như Câu Lạc Bộ Trí Thức Công Giáo, Tu n L Văn Hóa Kitô Giáo, cũng góp nh i u đóng góp h c thu t và m c v cho việc s ng đ c tin vì t i đây, các ngh sĩ liên t c trình bày và truy n bá n n văn hóa và văn ch ng qu c gia cho tín h u t i các nhà th .

Và không ai quên vai trò l n lao của Đức Hồng Y Stefan Wyszyński (1), ng i mà cha g i là “giáo ph m của thiên niên kỷ”. Chính ngài là ng i t ch c “Các L i H a Jasna Gora” vào năm 1956, t c chín năm chu n b k ni m 1,000 năm Kitô Giáo có m t t i Ba Lan (1957-1966). Chính ngài đã sâu s c hóa và truy n bá đ i u v n đ c g i là n n th n h c v qu c gia (theology of the nation) đ c ng c căn tính Công Giáo của ng i Ba Lan. Đức Gioan Phaolô II cũng làm ch ng cho t m quan tr ng và s cao c của Đức Hồng Y Wyszyński khi phát bi u: “Có th đã không có m t v Giáo Hoàng Ng i Ba Lan trên tòa Phêrô n u không có đ c tin của Đức Hồng Y Wyszyński cũng nh v c ngài b c m tù và Jasna Gora” (2)

V hai ng i con sáng chói của Ba Lan, t c chân phúc Jerzy Popiełuszko (3) và chu n chân phúc Karol Wojtyła, Cha Frukacz cho r ng có nh i u y u t chung gi a hai v anh hùng th i đ i này v lòng can đ m và việc làm ch ng anh hùng của h . Y u t th nh t là c hai v cùng có m t đ c tin v ng m nh. Các v đ u là ng i của đ c tin theo nghĩa hoàn toàn v ng ph c Thiên Chúa. Y u t th hai: c hai v đ u th hi n trong đ i mình lòng trung tín chân th c đ i v i Tin M ng và các giá tr Kitô Giáo. Nhân danh Tin M ng và nhân danh việc tôn tr ng các giá tr Kitô Giáo trong lãnh vực sinh ho t công c ng, c hai v đ u đã bênh vực nhân quy n và ph m giá nhân v . C hai đ u đã làm ch ng m t cách đích th c và đ y can đ m cho Chúa Kitô đ n đ đ m máu mình ra. Chân Phúc Jerzy Popiełuszko b công an chìm của ch đ c ng s n sát h i, còn Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II thì b t n công t i Công Tr ng Nhà Th Thánh Phêrô ngày 13 tháng 5 năm 1981.

Cha Popiełuszko và Đức Gioan Phaolô II đ u đã c v việc tôn tr ng nhân quy n, quy n l i công nhân và ph m giá nhân v , t t c d i ánh sáng Tin M ng. Đ i v i Ba Lan và đ i v i toàn th gi i, h đ u đã th c hành và làm ch ng cho nhân đ c can đ m, lòng trung tín đ i v i Thiên Chúa, v i Thánh Giá Chúa Kitô và v i Tin M ng, tình yêu Thiên Chúa và quê h ng. C hai đ u đ i bi u cho lòng yêu n c theo nghĩa Kitô Giáo, coi nó nh m t nhân đ c văn hóa và xã h i. M t y u t chung khác n a là c hai v đ u có m t linh đ o v Đức M và hoàn toàn tín thác vào ngài. Chân phúc Popiełuszko l y Thánh Maximilian Kolbe làm g ng m u, còn đ i v i Đức Gioan Phaolô II, g ng m u đó chính là Thánh Louis Mary Grignon de Montfort.

Nh ng th c ra, đâu là các đ c tính đ c tr ng của Đức Gioan Phaolô II? Cha Frukacz cho hay: ngài bi t Đức Gioan Phaolô II t lúc lên 8 khi Đức Giáo Hoàng v thăm quê h ng h i tháng 6

năm 1979. Hình ảnh còn rõ nét trong cha là một nhân vật mà đức trẻ ng vẫn i cánh tay rờ ng m. Không khí hôm ấy là một không khí hân hoan của nh ng ngày vui l ch s. Cha m cha n c m t đ m đĩa, nh t là thân ph cha, m t đoàn viên của Phong Trào Đoàn K t. R i nh ng năm sau đó, cha đ c cùng gia đình g p g Đức Gioan Phaolô II t i Đ n Th Jasna Gora và t i Czestochowa trong các năm 1983, 1987, 1991, 1997, 1999. Đi u h t quan tr ng đ i v i linh đ o của cha là i n g p vào tháng 8 năm 1991, lúc Đức Gioan Phaolô II t i làm phép đ i ch ng vi n Czestochowa. Lúc ấy cha đang h c năm th hai t i ch ng vi n này. Cha r t c m đ ng khi nghe Đức Giáo Hoàng phát bi u: “v i lòng t n t y tr n v n và hoàn toàn, x ng h p v i thái đ c của Đức M d i chân Thánh Giá, ... các con hãy công b Tin M ng của Con ngài và làm ch ng cho Tin M ng y trong đ i s ng, m t cách qu ng đ i, không h th a hi p v i tinh th n th gian và đ ng s h i”. Theo cha, v giáo hoàng ng i Ba Lan này là m t con ng i của c u nguy n. Cha v n luôn ghi nh trong tâm h n Thánh L cha đ c đ ng t v i Đức Gioan Phaolô II t i nhà nguy n riêng của tòa khâm s vào ngày 7 tháng 9 năm 2000. Cha cho r ng Đức Gioan Phaolô II là m t con ng i của ni m vui Kitô Giáo đích th c. Trong su t th i gian du h c t i Rôma (2000-2007), cha có đ p đ c g p Đức Giáo Hoàng và chuy n trò v i ngài đ p i Giáng Sinh. Nh th , ngài th ng đ c nghe Đức Giáo Hoàng ngâm ng i các ca khúc Giáng Sinh. Đức Gioan Phaolô II cũng là m t con ng i có m t tình yêu i n lao đ i v i ng i lân c n, đ i v i Chúa Kitô và đ i v i Giáo H i. Đức Giáo Hoàng có lòng yêu kính đ c bi t đ i v i Đức M , năng đ c kinh Mân Côi.

V i phong chân phúc cho Đức Gioan Phaolô II, Cha Frukacz không bi t s có bao nhiêu ng i Ba Lan qua Rôma tham d , nh ng ch c m t đi u: c n c Ba Lan đang đ c huy đ ng. Các ph ng ti n truy n thông đ i chúng c i ng s có ch ng 1 tri u ng i Ba Lan qua Rôma tham d thánh i phong chân phúc cho ng i đ ng h ng ng r t yêu quý của h , ng i v n đ c h coi là đ i bi u của mùa xuân t do.

Ghi chú

(1) Stefan Wyszyński (3 tháng 8 năm 1901 - 28 tháng 5 năm 1981) là giáo ch Ba Lan, đ c Đức Piô XII nâng lên hàng h ng y năm 1953, và th ng đ c g i là giáo ch của thiên niên k. Th i ngài, Giáo H i Công Giáo tích c c h tr phong trào ch ng c ng. M t trong các v n đ hàng đ u là vi c c ng s n t ch thu đ t đại của Giáo H i. Năm 1950, Đức TGM Wyszyński quy t đ nh hòa hoãn v i c ng s n, nh th , Giáo H i đ c quy n duy trì m t s tài s n và m t s bi n pháp khác. Tuy nhiên, năm 1953, c ng s n i m m t đ t bách h i m i và khi các giám m c ti p t c ng h phong trào kháng chi n, thì nhi u cu c đ u t và giam c m giáo sĩ đã di n ra, chính Đức H ng Y cũng cùng chung s ph n n này và ch đ c th ngày 26 tháng 10 năm 1956. Ngài không bao gi ng ng các công trình tôn giáo và xã h i của mình. Thành t u i n nh t của ngài là vi c c hành năm 1966, đ k ni m 1,000 năm Đ o Công Giáo du nh p Ba Lan. Nhà n c C ng S n không cho phép Đức Phaolô VI qua Ba Lan tham d. Tuy nhiên, v vang nh t đ i v i ngài là lúc Karol Wojtyła đ c b u làm giáo hoàng. Ngài qua đ i ngày 28 tháng 5

năm 1981, lúc 79 tuổi và năm 2001, đức quốc hỡi Ba Lan tuyên bố là “Ngôi Ba Lan, tuyên úy và chính khách vĩ đại”. Năm nay cũng đức Quốc Hỡi Ba Lan mà ng là Năm Hỡi Y Stefan Wyszyński.

(2) Đan viến Jasna Góra (nghĩa là Núi Sáng) tọa lạc tại Częstochowa, Ba Lan, là đền thánh nơi tĩnh nh t dâng kính Đức Mẹ tại Ba Lan và là trung tâm hành hương của các nh t, đức nh t u ng nh t coi là th độ tinh th n. Đức các đan sĩ dòng Thánh Phaolô thi t lập t năm 1382, t đó tr thành địa điểm hành hương nh b c nh Đức Mẹ b ng Chúa Hài Đ ng mà ng nh ta quen g i là Đức Mẹ Đen Częstochowa. Ng nh ta v n cho r ng nh Đức Mẹ mà Jasna Gora thoát cu c xâm lăng của Thổ y Đ i n vào th k 17. Và chính vì th , nó tr thành bi u t ng của cu c kháng chiến Ba Lan. Ngày 1 tháng 4 năm 1656, Jan Kazimierz, Vua Ba Lan, đã long tr ng đức i th h a dâng các nh t cho s che ch của Mẹ Thiên Chúa và tuyên x ng ngài là Quan Thổ y và là Nữ V ng m i lãnh th thu c v ng quy n của ông.

(3) Jerzy Popiełuszko (ngày 14 tháng 9 năm 1947 – ngày 19 tháng 10 năm 1984) là m t linh m c Công Giáo Ba Lan, có liên h v i Nghi p Đoàn Đoàn K t. Ngài b ba nh viên của s tình báo của ng s n Ba Lan h sát, đức c Giáo H i nhìn nh n là t đ o và đức c phong chân phúc ngày 6 tháng 6 năm 2010. Cha nh i t ng ch ng của ng, có tài thu hút và đức c phái t i v i nh ng ng nh i đình công t i h ng s t Warsaw, sau đó, liên h v i các công nh n và nh viên của nghi p đoàn Đoàn K t, là nh ng ng nh i ch ng ch đ c ng s n t i Ba Lan. Trong các bài gi ng, ngài luôn đan k t các i khuyên thiêng liêng v i các s đ i p chính tr , ch trích h th ng của ng s n và khuy n khích ng nh i ta lên t ng ph n đ i. Các bài gi ng của ngài đức c Đài Âu Châu T Do phát đi, tr thành nh i t ng kh p Ba Lan nh tuyên ngôn b t khoan nh ng ch ng i ch đ . Sau nh t u m u toan b t thành, tình báo Ba Lan đã b t cóc cha ngày 19 tháng 10 năm 1984. Cha b tra t n đã man và b th m sát b i 3 viên tình báo. Xác ngài b ném xu ng đ p nh c Vistula và đức c tìm th y ngày 30 cùng tháng. Tin y làm rung đ ng Ba Lan. H n 250,000 ng nh i, trong đó có Lech Wałęsa, đã tham d đám tang của cha. Năm 1997, Giáo H i Công Giáo kh i đ u án phong chân phúc cho cha và i phong chân phúc này đã di n ra ngày 6 tháng 6 năm 2010 t i Qu ng Tr ng Piłsudski. Mẹ cha là bà Marianna Popiełuszko, ng nh i tr c đó m y ngày v a tròn 100 tuổi, đã tham d thánh i này.

Đức Gioan Phaolô II và Mùa Xuân Tội Do

Càng g n đ n ngày ngài đức c tôn phong lên hàng Á Thánh, Đức Gioan Phaolô II càng đức c qu n chúng nh c đ n v i th t nh t tình c m nh ng h u, nh t là qu n chúng Ba Lan, đ ng h ng của ngài. Ngày 17 v a qua, linh m c Mariusz Frukacz, ch bút tu n báo Công Giáo Niedziela của T ng Giáo Ph n Czestochowa, Ba Lan, có dành cho Zenit m t cu c ph ng v n,

trong đó ngài cho hay: đời với dân tộc Ba Lan, tình yêu như Đức Gioan Phaolô II là tình yêu như một con người đã đem lòng cho dân tộc “buổi khi đến với mùa xuân tin do”. Vì thế bạn có thể thấy Giáo Hoàng Đức Tiên Ngß Slav đã đem “ánh sáng Ba Lan soi sáng cho các thay đổi vĩ đại tại Ba Lan và toàn bộ Âu Châu” và cách riêng, đã đem lòng cho “dân tộc Ba Lan sống một tâm linh và tinh thần để thể hiện chí nguyện công tình qua chí nguyện sống bác ái bình đẳng”.

Theo Cha Frukacz, năm 1978, khi Đức Hồng Y Karol Wojtyla được bầu làm giáo hoàng với tên Đức hiß Gioan Phaolô II, thì Ba Lan đang quß quß đời ách thống trị của chế độ cộng sản. Bởi thế, vì thế bạn có thể thấy một tầm quan trọng hết sức lớn lao, không phải chỉ riêng đời với Ba Lan, mà còn đời với cả thế giới Trung và Đông Âu nữa. Dân chúng Ba Lan và dân chúng các nước khác không những cảm thấy niềm vui mà còn tinh thần tin do nữa. Đức Gioan Phaolô II mang theo ngài lòng trung tín đời với Tin Mừng và lòng can đảm đời với niềm tin vào sự thật. Theo cha, câu “đến sống, hãy mở rộng cửa cho Chúa Kitô” của ngài đã bắt đầu xanh cho các thay đổi có tính thời đại tại Ba Lan và khắp Âu Châu. Vì thế bạn ngài làm giáo hoàng quß đã khiến đến với cộng đồng mùa xuân cho tin do. Ngài đã bắt đầu xanh cho cuộc cách mạng tâm linh và tinh thần tại Ba Lan và các nước khác tại Trung và Đông Âu.

Đức Hồng Y phải chăng vì Wojtyla làm giáo hoàng mà Liên Xô không dám xâm lăng Ba Lan, Cha Frukacz cho hay: đời với câu hỏi này, ta không thể trả lời một cách đơn giản được. Hiện nay, ta không biết hết các tài liệu của chế độ cộng sản, càng biết ít hơn về thời kỳ Tổng Wojciech Jaruzelski thiß quân luật khiß các quyß dân số bị hạn chế và các nhà tranh đấu của Phong Trào Đoàn Kết bắt đầu và bị cấm tù. Theo Cha, một sự thật gia nghĩa đúng khiß việc mở rộng quyền của Nga không xâm lăng Ba Lan vì họ không muốn lập lại hoàn cảnh năm 1968 lúc họ xâm lăng Tiệp Khắc. Tổng Wojciech Jaruzelski chỉ mở rộng quyền vào ngày 13 tháng 12 năm 1981, ông ta phải thiß quân luật tại Ba Lan, vì nếu không quyền của Nga chắc chắn sẽ xâm lăng Ba Lan. Ngày nay, ta biết việc mở rộng ông ta tuyên bố lúc đó không đúng sự thật. Tß quan điểm của một số tài liệu cũng như dựa vào một số nhân chứng, các sự kiện tại Ba Lan cho việc chế độ cộng sản, nhất là Leonid Brezhnev, từng bí thư Tổng Cộng Sản Liên Xô, muốn Tổng General Jaruzelski và chế độ cộng sản tại Ba Lan phải giữ quyß và nß “Đoàn Kết” bằng chính các lợi ích của mình. Ngày nay, ta cũng biết việc suyß trong thời kỳ thiß quân luật tại Ba Lan, Đức Gioan Phaolô II có các tiếp xúc ngoại giao gần gũi với từng tổng thống Hoa Kỳ, Ronald Reagan, và ngài từng viết một lá thư cho Leonid Brezhnev để thuyết phục ông ta đừng xâm lăng Ba Lan. Dù thế mặc lòng, ta vẫn không thể quyß một cách đầy đủ và chắc chắn rằng quyền của Nga không xâm lăng Ba Lan là vì Đức Hồng Y Wojtyla được bầu làm giáo hoàng.

Vß lý do tại sao chế độ nghĩa quân xã hội chủ nghĩa cộng sản đã không thành công trong việc tách rời Ba Lan ra khỏi gốc rễ Kitô Giáo và tiêu diệt đức tin Công Giáo của họ, Cha Frukacz cho rằng nguyên nhân chính để thoát khỏi đức tin Công Giáo chính là việc các gia đình Ba Lan đã luôn luôn tôn kính và lưu truyền cho con cái họ gia tài thiêng liêng của các thế hệ đi trước. Trong suốt thời kỳ Quß Xã và sau đó thời kỳ Cộng Sản, trong các gia đình Ba Lan, người ta thấy mối liên

hãy có thể tin vào văn hóa Kitô Giáo và văn hóa quốc gia luôn luôn sống động và mạnh mẽ. Đối với dân tộc Ba Lan, đức tin luôn nằm ở trung tâm của lòng yêu nước chân chính nghĩa là yêu Chúa và yêu quê hương. Cha cũng nghĩ rằng các phong trào và hiệp hội Kitô Giáo đóng một vai trò rất lớn trong việc duy trì giáo lý Kitô Giáo trong xã hội Ba Lan, như Phong Trào Đời Sống Và Ánh Sáng của Tôi Tôi Chúa là Cha Franciszek Blachnicki. Các câu lạc bộ Công Giáo như Câu Lạc Bộ Trí Thức Công Giáo, Tuần Lễ Văn Hóa Kitô Giáo, cũng góp nhiều đóng góp cho thu nhập và mức sống cho việc sống đức tin vì thế này, các hiệp hội liên tục trình bày và truyền bá nền văn hóa và văn chương quốc gia cho tín hữu tại các nhà thờ.

Và không ai quên vai trò lao công của Đức Hồng Y Stefan Wyszyński (1), người mà cha gọi là “giáo phẩm của thiên nhiên”. Chính ngài là người khởi xướng “Các Lễ Hội Jasna Góra” vào năm 1956, từ chín năm chu kỳ kỷ niệm 1,000 năm Kitô Giáo có mặt tại Ba Lan (1957-1966). Chính ngài đã sâu sắc hóa và truyền bá đời sống đức tin là nền tảng của quốc gia (theology of the nation) đức tin căn tính Công Giáo của người Ba Lan. Đức Gioan Phaolô II cũng làm chứng cho tầm quan trọng và sự cao cả của Đức Hồng Y Wyszyński khi phát biểu: “Có thể đã không có một vị Giáo Hoàng Người Ba Lan trên tòa Phêrô nếu không có đức tin của Đức Hồng Y Wyszyński cũng như vị của ngài ở Jasna Góra” (2)

Với hai người con sáng chói của Ba Lan, từ chân phúc Jerzy Popiełuszko (3) và chu kỳ chân phúc Karol Wojtyła, Cha Frukacz cho rằng có nhiều yếu tố chung giữa hai vị anh hùng thời đại này với lòng can đảm và việc làm chứng anh hùng của họ. Yếu tố thứ nhất là cả hai vị đều có một đức tin vững mạnh. Các vị đều là người có đức tin theo nghĩa hoàn toàn vâng phục Thiên Chúa. Yếu tố thứ hai: cả hai vị đều thấy mình trong đời mình lòng trung tín chân thật với Tin Mừng và các giá trị Kitô Giáo. Nhân danh Tin Mừng và nhân danh việc tôn trọng các giá trị Kitô Giáo trong lãnh vực sinh hoạt công cộng, cả hai vị đều đã bênh vực nhân quyền và phẩm giá nhân văn. Cả hai vị đều làm chứng một cách đích thực và đầy can đảm cho Chúa Kitô đời đời máu mình ra. Chân Phúc Jerzy Popiełuszko bị công an chìm của chế độ cộng sản sát hại, còn Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II thì bị tấn công tại Công Trường Nhà Thờ Thánh Phêrô ngày 13 tháng 5 năm 1981.

Cha Popiełuszko và Đức Gioan Phaolô II đều đã có vũ khí tôn trọng nhân quyền, quyền lợi công nhân và phẩm giá nhân văn, tất cả đều ánh sáng Tin Mừng. Đối với Ba Lan và đối với toàn thế giới, họ đều đã thực hành và làm chứng cho nhân đức can đảm, lòng trung tín đời đời với Thiên Chúa, với Thánh Giá Chúa Kitô và với Tin Mừng, tình yêu Thiên Chúa và quê hương. Cả hai vị đều bị bắt cho lòng yêu nước theo nghĩa Kitô Giáo, coi nó như một nhân đức văn hóa và xã hội. Một yếu tố chung khác nữa là cả hai vị đều có một linh đạo với Đức Mẹ và hoàn toàn tín thác vào ngài. Chân phúc Popiełuszko lấy Thánh Maximilian Kolbe làm gương mẫu, còn đối với Đức Gioan Phaolô II, gương mẫu đó chính là Thánh Louis Mary Grignon de Montfort.

Những thành quả ra, đâu là các đức tính đức trẻ của Đức Gioan Phaolô II? Cha Frukacz cho hay: ngài biết Đức Gioan Phaolô II từ lúc lên 8 khi Đức Giáo Hoàng visit thăm quê hương ngài tháng 6 năm 1979. Hình ảnh còn rõ nét trong cha là một nhân vật một đức trẻ với cánh tay rộng mở. Không khí hôm ấy là một không khí hân hoan của những ngày vui lịch sử. Cha mẹ cha nói về một đêm đi, nhất là thân phụ cha, một đoàn viên của Phong Trào Đoàn Kết. Rồi những năm sau đó, cha được cùng gia đình gặp gỡ Đức Gioan Phaolô II tại Đền Thánh Jasna Gora và tại Czestochowa trong các năm 1983, 1987, 1991, 1997, 1999. Điều quan trọng đối với linh đạo của cha là ấn tượng vào tháng 8 năm 1991, lúc Đức Gioan Phaolô II tại làm phép đối với linh viếng Czestochowa. Lúc ấy cha đang học năm thứ hai tại chủng viện này. Cha nhớ cảm động khi nghe Đức Giáo Hoàng phát biểu: “với lòng tin cậy trọn vẹn và hoàn toàn, xin hãy phó thác thái độ của Đức Mẹ đối với chân Thánh Giá, ... các con hãy công bố Tin Mừng của Con ngài và làm chứng cho Tin Mừng ấy trong đời sống, một cách quảng đại, không hề sợ hãi và tình thân thiện gian và đức sống hài”. Theo cha, vị giáo hoàng người Ba Lan này là một con người của sự nguy hiểm. Cha vẫn luôn ghi nhớ trong tâm hồn Thánh Lễ cha được dâng tại đền Đức Gioan Phaolô II tại nhà nguyện riêng của tòa khâm sự vào ngày 7 tháng 9 năm 2000. Cha cho rằng Đức Gioan Phaolô II là một con người của niềm vui Kitô Giáo đích thực. Trong suốt thời gian du hành tại Roma (2000-2007), cha có dịp được gặp Đức Giáo Hoàng và chuyển trò với ngài dịp Lễ Giáng Sinh. Nhờ thế, ngài thường xuyên được nghe Đức Giáo Hoàng ngâm ngợi các ca khúc Giáng Sinh. Đức Gioan Phaolô II cũng là một con người có một tình yêu lớn lao đối với người lân cận, đối với Chúa Kitô và đối với Giáo Hội. Đức Giáo Hoàng có lòng yêu kính đức bà Maria và Đức Mẹ, năng đức kính Mân Côi.

Với lễ phong chân phúc cho Đức Gioan Phaolô II, Cha Frukacz không biết sẽ có bao nhiêu người Ba Lan qua Roma tham dự, những chứng tử đức tử: của người Ba Lan đang được huy động. Các phong trào truyền thông đời chúng ta sống có chứng 1 triệu người Ba Lan qua Roma tham dự thánh lễ phong chân phúc cho người được hưởng niềm vui yêu quý của họ, người và đức hạnh coi là đời biết của mùa xuân tin do.

Ghi chú

(1) Stefan Wyszyński (3 tháng 8 năm 1901 - 28 tháng 5 năm 1981) là giáo chủ Ba Lan, được Đức Piô XII nâng lên hàng hồng y năm 1953, và thường được gọi là giáo chủ của thiên niên kỷ. Trước ngài, Giáo Hội Công Giáo tích cực hỗ trợ phong trào chứng nhân. Một trong các vấn đề hàng đầu là việc công nhận tổ chức đại của Giáo Hội. Năm 1950, Đức TGM Wyszyński quyết định hòa hoãn với cộng sản, nhất là, Giáo Hội được quy định duy trì một số tài sản và một số biện pháp khác. Tuy nhiên, năm 1953, cộng sản lại mở một đợt bách hại mới và khi các giám mục tiếp tục công khai phong trào kháng chiến, thì nhiều cuộc đấu tranh và giam cầm giáo sĩ đã diễn ra, chính Đức Hồng Y cũng cùng chung số phận này và chỉ được thả ngày 26 tháng 10 năm 1956. Ngài không bao giờ ngừng các công trình tôn giáo và xã hội của mình. Thành tựu lớn nhất của ngài là việc công hành năm 1966, được kỷ niệm 1,000 năm Đền Công Giáo đầu tiên Ba Lan.

Nhà nác Cäng Sän không cho phép Đức Phaolô VI qua Ba Lan tham dß. Tuy nhiên, vß vang nhßt đßi vßi ngài là lúc Karol Wojtyła đßc bßu làm giáo hoàng. Ngài qua đßi ngày 28 tháng 5 năm 1981, lúc 79 tußi và năm 2001, đßc qußc hßi Ba Lan tuyên đßng là “Ngßi Ba Lan, tuyên úy và chính khách vĩ đßi”. Năm ßy cũng đßc Qußc Hßi Ba Lan mßng là Năm Hßng Y Stefan Wyszyński.

(2) Đan vißn Jasna Gßra (nghĩa là Núi Sáng) tßa lßc tßi Częstochowa, Ba Lan, là đßn thánh nßi tißng nhßt dßng kính Đức Mẹ tßi Ba Lan và là trung tâm hành hßng cßa cß nßc, đßc nhißu ngßi coi là thß đô tinh thßn. Đức cß các đan sĩ dòng Thánh Phaolô thißt lßp tß năm 1382, tß đß trở thành đßa đßm hành hßng nhß bßc ßnh Đức Mẹ bßng Chúa Hải Đßng mà ngßi ta quen gßi là Đức Mẹ Đen Częstochowa. Ngßi ta vßn cho rßng nhß Đức Mẹ mà Jasna Gßra thoát cußc xâm lăng cßa Thßy Đßn vào thß kß 17. Và chính vì thß, nó trở thành bißu tßng cßa cußc kháng chißn Ba Lan. Ngày 1 tháng 4 năm 1656, Jan Kazimierz, Vua Ba Lan, đã long trßng đßc lßi thß hßa dßng cß nßc cho sß che chß cßa Mẹ Thiên Chúa và tuyên xßng ngài là Quan Thßy và là Nß Vßng mßi lãnh thß thußc vßng quyßn cßa ông.

(3) Jerzy Popiełuszko (ngày 14 tháng 9 năm 1947 – ngày 19 tháng 10 năm 1984) là mßt linh mßc Công Giáo Ba Lan, có liên hß vßi Nghißp Đoàn Đoàn Kßt. Ngài bß ba nhân viên cßa sß tình báo cßng sßn Ba Lan hß sát, đßc Giáo Hßi nhìn nhßn là tß đßo và đßc phong chân phúc ngày 6 tháng 6 năm 2010. Cha nßi tißng chßng cßng, có tài thu hút và đßc phái tßi vßi nhßng ngßi đßnh công tßi hßng sßt Warsaw, sau đß, liên hß vßi các công nhân và nhân viên cßa nghißp đoàn Đoàn Kßt, là nhßng ngßi chßng chß đßc cßng sßn tßi Ba Lan. Trong các bài gißng, ngài luôn đßn kßt các lßi khuyên thißng lißng vßi các sß đßp chính trß, chß trích hß thßng cßng sßn và khuyßn khích ngßi ta lên tißng phßn đßi. Các bài gißng cßa ngài đßc Đài Âu Châu Tị Do phát đi, trở thành nßi tißng khßp Ba Lan nhß tuyên ngôn bßt khoan nhßng chßng lßi chß đß. Sau nhißu mßu toan bßt thành, tình báo Ba Lan đã bßt cóc cha ngày 19 tháng 10 năm 1984. Cha bß tra tßn dã man và bß thßm sát bßi 3 viên tình báo. Xác ngài bß ném xußng đßp nßc Vistula và đßc tìm thßy ngày 30 cùng tháng. Tin ßy làm rßng đßng Ba Lan. Hßn 250,000 ngßi, trong đß có Lech Wałęsa, đã tham dß đám tang cßa cha. Năm 1997, Giáo Hßi Công Giáo khßi đßu án phong chân phúc cho cha và lß phong chân phúc này đã dißn ra ngày 6 tháng 6 năm 2010 tßi Qußng Trßng Piłsudski. Mẹ cha là bà Marianna Popiełuszko, ngßi trßc đß mßy ngày vßa tròn 100 tußi, đã tham dß thánh lß này.